

Số: 58 /TB-KKT

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 4 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2020  
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 4317/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức, đơn vị cấp tỉnh năm 2020; số 635/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh về việc cấp kinh phí cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh thông báo công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2020 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

(Theo phụ lục biểu 03 – Ban hành theo Thông tư 90/2018/TT-BTC)

Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh thông báo đến các phòng ban, đơn vị trực thuộc Ban và các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

**Nơi nhận:**

- Trưởng ban;
- Các Phó Trưởng ban;
- Các phòng ban;
- TT XTĐT&CUSDV;
- Lưu VT.

KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 4 năm 2020

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2020**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2020 như sau:

*ĐV tính: Triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	7.190,00	579,54	8,06%	35,53%
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	545,50	83,92	15,38%	92,97%
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	545,00	83,40	15,30%	92,39%
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	0,50	0,52	104,00%	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	6.644,50	495,62	7,46%	32,17%
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	40,00	9,00	22,50%	128,57%
	Phí thẩm định dự án đầu tư	293,70	32,62	11,11%	111,89%
	Phí sử dụng kết cấu hạ tầng khu vực cửa khẩu	6.500,00	454,00	6,98%	30,17%
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	1.437,00	116,48	8,11%	38,66%
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	1.170,00	81,72	6,98%	30,17%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.170,00	81,72	6,98%	30,17%
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	267,00	34,76	13,02%	114,19%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	267,00	34,76	13,02%	114,19%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	5.913,00	463,06	7,83%	34,82%
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	545,50	83,92	15,38%	92,97%
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	545,00	83,40	15,30%	92,39%
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	0,50	0,52	104,00%	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	5.367,50	379,14	7,06%	30,59%
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	28,00	3,26	11,65%	116,50%
	Phí thẩm định dự án đầu tư	26,70	3,60	13,48%	123,50%
	Phí sử dụng kết cấu hạ tầng khu vực cửa khẩu	5.330,00	372,28	6,98%	30,17%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>16.150,93</b>	<b>3.312,94</b>	<b>20,51%</b>	<b>92,19%</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>16.150,93</b>	<b>3.312,94</b>	<b>20,51%</b>	<b>92,19%</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>12.421,93</b>	<b>2.645,94</b>	<b>21,30%</b>	<b>90,47%</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.326,00	1.610,08	19,34%	64,41%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.095,93	1.035,86	25,29%	243,71%
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	<b>3.702,00</b>	<b>667,00</b>	<b>18,02%</b>	<b>99,74%</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.387,00	649	19,16%	99,44%
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	315,00	18	5,71%	112,01%
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>27,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00%</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	27,00	0,00	0,00%	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

Ngày 14 tháng 4 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



Bê Trung Phước